

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Đức Trung (thuộc Công ty TNHH KCB Đức Trung)
- 2.Địa chỉ:Tổ dân phố A2 (nhà ông Nguyễn Đức Men), ven quốc lộ 10, Phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : (Từ 7h00 đến 17h00) , Từ T2 đến T7
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	Khoa Nội						
1	Nguyễn Văn Cót	007187/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa; KB,CB chuyên khoa Mắt	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	BS CK Nội; Phụ trách chuyên môn phòng khám Nội	Không	
2	Bùi Thị Luận	005854/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Bác sỹ CK Nội	Không	
3	Hoàng Thị Hằng	012906/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8h/ngày(07h00-17h00) 1 ngày/tuần(T7)	BS CK Nội	8h/ngày(07h00-17h00) 5 ngày/tuần(Từ T2 đến T6) tại TTYT huyện Thủy Nguyên	
4	Đào Thanh Phúc	013162/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8h/ngày(07h00-17h00) 1 ngày/tuần(T7)	BS CK Nội	8h/ngày(07h00-17h00) 5 ngày/tuần(Từ T2 đến T6) tại TTYT huyện Thủy Nguyên	

5	Bùi Hoàng Giang	013163/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8h/ngày(07h00-17h00) 1 ngày/tuần(T7)	BS CK Nội	8h/ngày(07h00-17h00) 5 ngày/tuần(Từ T2 đến T6) tại TTYT huyện Thủy Nguyên	
6	Đồng Xuân Văn	007674/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Bác sỹ CK Nội	Không	
7	Trần Thị Mười	000896/HP-GPHN	Đa khoa	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Y sỹ	Không	
II	Khoa Tai- Mũi- Hong						
8	Vũ Văn Khoát	005811/HP-CCHN QĐ số: 614/QĐ- SYT	KB, CB Nội khoa; KB,CB chuyên khoa Tai mũi họng	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	BS CK Tai - mũi - họng, phụ trách chuyên môn PK Tai- mũi- họng	Không	
9	Đinh Thị Liên	007356/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Điều dưỡng	Không	
III	Khoa Mắt						
10	Đồng Thị Miên	008908/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Mắt	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	BS CK Mắt, phụ trách chuyên môn PK Mắt	Không	
11	Đinh Văn Nam	000683/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Điều dưỡng	Không	
IV	Khoa Ngoại						
12	Bùi Xuân Hương	002466/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Ngoại	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	BS CK Ngoại, phụ trách chuyên môn PK Ngoại	Không	
13	Phạm Thị Yến	006028/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Điều dưỡng	Không	

V	Khoa Sản						
14	Nguyễn Thị Duyên	007019/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Điều dưỡng	Không	
15	Phạm Hữu Nghĩa	000770/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sân phụ khoa - KHHGĐ	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	BS CKI Sản, phụ trách chuyên môn PK Sản	Không	
VI	Khoa Răng Hàm Mặt						
16	Nguyễn Thị Chung	001205/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Răng- hàm- mặt	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); Từ 7h00 đến 17h00)	BS CK Răng- hàm- mặt, phụ trách chuyên môn PK Răng- hàm- mặt	Không	2024 GTY
17	Dương Thị Hay	006027/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); Từ 7h00 đến 17h00)	Điều dưỡng	Không	HH TUA B RUNG
VII	Khoa Da liễu						HAI
18	Nguyễn Đức Men	000023/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa; KB,CB CK Da liễu; CK chẩn đoán hình ảnh; Nội soi tiêu hóa	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	BS CK Da liễu, phụ trách chuyên môn PK da liễu, Phụ trách chuyên môn phòng khám	Không	
19	Phạm Văn Năm	012224/HP-CCHN; 868/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Da liệu	5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6); (Từ 7h00 đến 17h00)	BS CKI Da liễu, phụ trách chuyên môn PK Da liễu	Không	
20	Hoàng Thu Huyền	000952/HP-GPHN	Đa khoa	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Y sĩ	Không	
VIII	Khoa chẩn đoán hình ảnh						
21	Vũ Hồng Khánh	008907/HP-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Bác sỹ CK CDHA, phụ trách chuyên môn phòng CDHA	Không	

22	Nguyễn Đức Trung	000166/HP-GPHN	Đa khoa	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Y sỹ	Không	
23	Nguyễn Văn Tự	000410/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn hình ảnh Y học	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	KTV X-Quang	Không	
24	Đinh Thế Tùng	000944/HP-GPHN	Đa khoa	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Y sỹ	Không	
IX	Khoa xét nghiệm						
25	Vũ Anh Tuấn	0006246/HD-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	Cử nhân chuyên khoa xét nghiệm, phụ trách chuyên môn phòng xét nghiệm	Không	
26	Bùi Thị Thơm	002160/HP-CCHN	Thực hiện KTCM: Xét nghiệm	6 ngày/ tuần (Từ T2 đến T7); (Từ 7h00 đến 17h00)	KTV xét nghiệm	Không	
27	Lê Thị Thu Trang	007705/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (07h00-17h00) 1 ngày/tuần (T7)	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	8h/ngày(07h00-17h00) 5 ngày/tuần (Từ T2 đến T6) tại khoa Xét nghiệm - An toàn vệ sinh phẩm thuộc TTYT Thủy Nguyên	

Hải Phòng, ngày 19 tháng 03 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



NGUYỄN ĐỨC MÊN